

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THI CÔNG CƠ GIỚI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ (PVC-ME)**

Địa chỉ: Tầng 4-5-6 toà nhà SANNAM, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
Điện thoại: (84-4) 62696869 Fax: (84-4) 62690478
Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0104263109
Do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp thay đổi lần 3 ngày 11/10/2010

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THI CÔNG CƠ GIỚI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ
NĂM 2010**

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Thông tin chung về Công ty:

- Tên tiếng Việt: **Công ty Cổ phần Thi công Cơ giới và Lắp máy Dầu khí**
- Tên giao dịch: **PETROLEUM MECHANICAL EXECUTING AND ASSEMBLY JOINT STOCK COMPANY.**
- Tên viết tắt: **PVC-ME**
- Đăng ký kinh doanh số: 0104263109 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp thay đổi lần 3 ngày 11/10/2010.
- Trụ sở chính: tầng 4-5-6, toà nhà Sannam, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Điện thoại: 04.6269.6869 Fax: 04.6269.0478
- Website: www.pvc-me.vn E-mail: contact@pvc-me.vn
- Người đại diện theo pháp luật: **Ông Trịnh Văn Thảo.**
- Chức vụ: **Tổng giám đốc**

2. Những sự kiện quan trọng:

- Ngày 16/11/2009: Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam có quyết định số 961/QĐ-XLTK về việc phê duyệt đề án thành lập Công ty Cổ phần Thi công Cơ giới và Lắp máy Dầu khí.
- Ngày 20/11/2009: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0103042303;
- Ngày 19/5/2010: ký thoả thuận hợp tác toàn diện với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Dương, đưa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Dương trở thành đối tác chiến lược của Công ty.
- Ngày 28/7/2010: Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành riêng lẻ.
- Ngày 15/9/2010: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính đã kiểm toán việc hoàn thành việc phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty từ 200 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng.

- Ngày 11/10/2010: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 3 số 0104263109

- Ngày 09/3/2011: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội xác nhận Công ty Cổ phần Thi công Cơ giới và Lắp máy Dầu khí đã hoàn thành các thủ tục tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng theo hình thức phát hành riêng lẻ theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.

- Ngày 15/3/2011: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có công văn số 727/UBCK-QLPH công nhận Công ty Cổ phần Thi công Cơ giới và Lắp máy Dầu khí chính thức trở thành công ty đại chúng.

3. Quá trình phát triển:

3.1. Ngành nghề kinh doanh;

- Gia công chế tạo, lắp đặt các chân đế giàn khoan và các kết cấu kim loại khác;
- Gia công ren ống, sản xuất khớp nối, đầu nối và các phụ kiện phục vụ trong lĩnh vực khoan, khai thác dầu khí, công nghiệp;

- Lắp đặt, duy tu bảo dưỡng và sửa chữa các công trình dầu khí (ngoài khơi và trên biển), các chân đế giàn khoan, các kết cấu kim loại, các bồn bể chứa (xăng dầu, khí hoá lỏng, nước), bình chịu áp lực và hệ thống công nghệ, các công trình dân dụng và công nghiệp;

- Chuẩn bị mặt bằng, bao gồm: Làm sạch mặt bằng xây dựng ; Vận chuyển đất: đào, lấp, san mặt bằng và ủi tại các mặt bằng xây dựng, tiêu nước, vận chuyển đá; Chuẩn bị mặt bằng để khai thác như: Chuyển vật công kênh và các hoạt động chuẩn bị, phát triển khác đối với mặt bằng và tài sản khoáng sản, (ngoại trừ ở những vùng dầu và khí); Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng;

- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;

- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác: bao gồm Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc; Thử độ ẩm và các công việc thử nước; Chống ẩm các toà nhà; Chôn chân trụ; Uốn thép; Xây gạch và đặt đá; Lợp mái bao phủ toà nhà; Dụng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng, dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng (trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng); Thuê cần trục có người điều khiển;

- Bảo dưỡng sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe động cơ khác;
- Cho thuê ô tô;
- Cho thuê xe động cơ khác;
- Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại;

- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng các công trình dân dụng khác bao gồm: xây dựng công trình công nghiệp như: các nhà máy lọc dầu, các xưởng hóa chất; xây dựng các công trình cửa như: đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống,...; đập và đê; xây dựng đường hầm và các công trình khác không phải nhà;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;
- Sản xuất, bán: vật liệu xây dựng;

3.2. Tình hình phát triển:

Năm 2010 là năm đầu tiên Công ty Cổ phần Thi công Cơ giới và Lắp máy dầu khí đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Ngay từ khi mới thành lập Ban lãnh đạo Công ty đã tập trung kiện toàn công tác tổ chức bộ máy quản lý từ các phòng ban chuyên môn đến các công trường thi công theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Song song với việc kiện toàn tổ chức bộ máy nhân sự, Công ty cũng đã khẩn trương xây dựng, ban hành các quy chế quy định phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại đơn vị.

Mặc dù năm 2010 là năm kinh tế có nhiều biến động, lạm phát và lãi suất ngân hàng tăng cao, giá cả nguyên vật liệu và các yếu tố đầu vào đều tăng ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tuy nhiên dưới sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tập đoàn và Tổng công ty cùng với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo công ty và tập thể người lao động, Công ty cũng đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế tài chính năm 2010 đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 08/12/2009.

4. Định hướng phát triển:

4.1. Mục tiêu phát triển:

- Phát huy tối đa các nguồn lực, đặc biệt về thiết bị thi công, với cơ cấu phát triển hợp lý giữa các lĩnh vực, trong đó lĩnh vực “Sản xuất, gia công chế tạo cơ khí và lắp máy” là chủ đạo.
- Duy trì tốc độ tăng trưởng cao, đảm bảo công ăn việc làm và cải thiện thu nhập cho CBCNV.
- Tăng cường công tác quản lý tiến độ thực hiện các công trình đặc biệt các công trình trọng điểm mà Công ty đang triển khai thi công
- Niêm yết cổ phiếu Công ty lên sàn chứng khoán vào đầu quý III năm 2011 để nâng cao tính minh bạch và tăng khả năng huy động vốn.
- Tăng cường công tác hạch toán kinh doanh; xây dựng, ban hành kịp thời các định mức đơn giá nội bộ để quản lý chi phí. Triển khai mạnh mẽ thực hành tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất, đảm bảo SXKD có hiệu quả cao.
- Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ thi công, hồ sơ nghiệm thu, tích cực trong công tác thu hồi vốn và công nợ.

- Hoàn thiện các quy chế, quy định về công tác quản lý, điều hành. Nâng cao trình độ, chất lượng quản trị doanh nghiệp và tính chuyên nghiệp trong mọi hoạt động, khắc phục những tồn tại yếu kém để không ngừng nâng cao hiệu quả SXKD.

- Nâng cao năng lực bộ máy tiếp thị, đấu thầu, tìm kiếm công việc. Phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ và công nhân kỹ thuật đáp ứng yêu cầu mở rộng quy mô sản xuất.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Xây dựng và phát triển Công ty Cổ phần Thi công Cơ giới và Lắp máy Dầu khí trở thành một thương hiệu hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng, thi công công trình ngầm, thi công các công trình trên biển trong phạm vi gần bờ, sản xuất, chế tạo cơ khí và lắp máy có trình độ quản lý tiên tiến và công nghệ hiện đại, cạnh tranh được với các nhà thầu trong khu vực.

- Duy trì tốc độ phát triển cao và bền vững

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

Năm 2010 là năm đầu tiên Công ty Cổ phần thi công cơ giới và Lắp máy Dầu khí (PVC-ME) chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Ngay từ sau khi thành lập, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo và thực hiện các chức năng quản lý, giám sát của mình đối với toàn bộ hoạt động của đơn vị.

Trong công tác quản lý, sắp xếp, đổi mới và phát triển doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo kiện toàn lại tổ chức bộ máy, công tác cán bộ và xây dựng hệ thống các quy chế, quy định để phù hợp với mô hình hoạt động mới và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong công tác lãnh đạo, giám sát, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, định kỳ hàng quý Hội đồng quản trị đã họp để triển khai kế hoạch thực hiện chi tiết.

Hội đồng quản trị thực hiện chức năng lãnh đạo, giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ thông qua các Nghị quyết, quyết định và các quy chế, quy định. Trong năm đã ban hành tổng cộng 245 Nghị quyết, quyết định và văn bản phục vụ công tác quản lý và điều hành.

Trong công tác chỉ đạo điều hành tại các dự án/công trình, thực hiện ủy quyền toàn diện nhằm tăng cường tính chủ động và chịu trách nhiệm của các Chỉ huy trưởng, Đội trưởng trong mọi hoạt động, Hội đồng quản trị đã thông qua quy chế phân cấp quản lý cho các Ban chỉ huy, đội trực thuộc Công ty.

Trong Công tác giám sát tài chính, Hội đồng quản trị đã ban hành quy chế quản lý tài chính nhằm tăng cường công tác quản lý và sử dụng vốn, quản lý và sử dụng tài sản, quản lý doanh thu - chi phí - lợi nhuận, quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác, quy

định công tác kế hoạch tài chính - kế toán - kiểm toán, đồng thời quy định rõ trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc quản lý tài chính của Công ty. Quy định mối quan hệ tài chính với các đơn vị trực thuộc, các công ty con và các doanh nghiệp khác có vốn đầu tư của Công ty.

Hội đồng quản trị luôn chỉ đạo Ban Tổng giám đốc cũng như các Ban chỉ huy, đội trực thuộc kiện toàn bộ máy làm công tác kế toán, đảm bảo chế độ kế toán theo các chuẩn mực kế toán. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước.

Trong công tác đầu tư, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thường xuyên rà soát để đầu tư trọng tâm, có hiệu quả và theo đúng chiến lược phát triển của đơn vị đồng thời ban hành các Nghị quyết, quyết định đầu tư theo thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ các quy định của Tổng công ty và Pháp luật hiện hành.

Trong công tác góp vốn, tăng vốn điều lệ, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo hoàn thành việc góp vốn điều lệ ban đầu và tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng

Các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu trong năm 2010:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2010		Ghi chú
		Công ty mẹ	Hợp nhất	
1	Tổng giá trị tài sản	1.125.005.037.280	1.138.876.327.758	
2	Vốn điều lệ	500.000.000.000	500.000.000.000	
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	677.091.383.242	659.068.900.205	
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	40.044.636.397	34.869.366.418	
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	30.033.477.298	26.150.369.565	

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010		Tỷ lệ % thực hiện năm 2010 so với KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Sản lượng	Tỷ đồng	750	912,25	121,6
2	Doanh thu	Tỷ đồng	600	677,09	112,8
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	32	40,04	125,1
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24	30,03	125,1
5	Vốn đầu tư	Tỷ đồng	182,5	390,88	214,2
6	Thu nhập bình quân	Triệu	5,5-6,5	7,88	143,2

		đồng			
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	≥ 7%	10%	

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Vốn điều lệ : tăng từ 200 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng vào ngày 15/9/2010.
- Về tổ chức nhân sự: Ngày 28/7/2010 ông Phùng Quốc Ái được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị thay ông Đỗ Đình Thu

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

- Tiếp tục bám sát các quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị để thực hiện các quyền và nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao. Mục tiêu trọng tâm là bảo toàn và phát triển vốn của đơn vị. Đồng thời quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của CBCNV trong toàn Công ty.

- Tiếp tục kiện toàn và cơ cấu lại bộ máy tổ chức của Công ty cho phù hợp với ngành nghề hoạt động, tránh sự chồng chéo giữa các phòng ban chuyên môn. Không ngừng cải tiến phương thức quản lý tại Công ty và các ban chỉ huy, đội trực thuộc theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm tăng năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh của toàn Công ty.

- Tập trung xây dựng, đào tạo và có chính sách thu hút đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật trình độ, tay nghề cao.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định phục vụ công tác quản lý và điều hành của Công ty, đặc biệt là quy chế tài chính nhằm tăng cường giám sát tình hình tài chính và kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường công tác giám sát, điều hành toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt là trong thi công các dự án trọng điểm đảm bảo chất lượng, hiệu quả kinh tế và tiến độ đúng cam kết với Tổng công ty và chủ đầu tư.

- Tập trung khai thác tối đa năng lực thiết bị thi công, gia công cơ khí đã đầu tư. Thường xuyên rà soát kế hoạch đầu tư gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để đảm bảo hiệu quả đầu tư. Năm 2011 ưu tiên đầu tư các thiết bị phụ trợ để khai thác hiệu quả các thiết bị đã đầu tư. Chỉ đầu tư các dự án mới khi đảm bảo hiệu quả kinh tế cao và phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- Chỉ đạo thực hiện niêm yết cổ phiếu của Công ty lên sàn chứng khoán Hà Nội vào đầu quý III/2011 với mục tiêu công khai, minh bạch tình hình tài chính và tạo ra một kênh huy động vốn an toàn, hiệu quả.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2010
----	----------	--------------------

1	Lợi nhuận ròng/Vốn CSH bình quân (ROE)	16,8%
2	Lợi nhuận ròng/Tổng tài sản bình quân (ROA)	3,6%
3	Khả năng thanh toán tổng quát	1,89
4	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	2,33

- Những thay đổi về vốn điều lệ: Vốn điều lệ tăng từ 200 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng.
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 50.000.000 cổ phần.
- Số cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: 0 trái phiếu
- Cổ tức dự kiến chia cho các cổ đông năm 2011: 15% /vốn điều lệ

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu đạt được năm 2010:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010		Tỷ lệ % thực hiện năm 2010 so với KH
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Sản lượng	Tỷ đồng	750	912,25	121,6
2	Doanh thu	Tỷ đồng	600	677,09	112,8
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	32	40,04	125,1
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24	30,03	125,1
5	Vốn đầu tư	Tỷ đồng	182,5	390,88	214,2
6	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	5,5-6,5	7,88	143,2
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	≥ 7%	10%	

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

3.1 Công tác quản lý và đổi mới doanh nghiệp

- Ngay sau khi thành lập, Công ty đã tập trung kiện toàn lại tổ chức bộ máy của Chi nhánh cũ. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất của Công ty trong năm 2010 và các năm tiếp theo, Công ty đã thành lập 08 Phòng chuyên môn và 18 Ban chỉ huy, đội trực thuộc để triển khai các dự án/công trình.

- Trong quản lý, năm 2010 đã thực hiện đổi mới toàn diện phương thức quản lý phù hợp với mô hình Công ty cổ phần. Uy tín và thương hiệu PVC-ME ngày càng được khẳng định thông qua việc triển khai các dự án/công trình đã được Tổng công ty và các chủ đầu tư ghi nhận, đặc biệt Công ty đã được trao tặng giải thưởng danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam 2010”, cúp vàng “Thương hiệu nhãn hiệu năm 2010” và nhiều bằng khen, cờ thi đua của Bộ Công thương, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

- Tiến hành phân cấp triệt để cho các Ban chỉ huy, đội sản xuất trực thuộc nhằm chủ động trong điều hành thi công, đồng thời gắn trách nhiệm của từng chỉ huy trưởng, đội trưởng công trình.

- Thành lập công ty TNHH 1 thành viên PVC-ME1 để quản lý, vận hành và khai thác Nhà máy gia công cơ khí và bảo dưỡng thiết bị tại Khu công nghiệp Hòa Mạc – tỉnh Hà Nam, đồng thời nhằm tập trung phát triển năng lực sản xuất kết cấu thép của Công ty.

3.2. Công tác quản lý tiến độ, chất lượng và an toàn lao động

- Năm 2010, Công ty đã triển khai thi công nhiều công trình trọng điểm của ngành Dầu khí như: San lấp mặt bằng Khu liên hợp Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Thi công Cảng than, băng tải than và cọc khoan nhồi Nhiệt điện Vũng Áng 1, Gia công cơ khí và lắp máy Nhà máy xơ sợi tổng hợp Polyester Đình Vũ Hải Phòng, Nhà máy sản xuất Ethanol nhiên liệu khu vực phía Bắc... Hầu hết các công trình do Công ty thi công đều đảm bảo tiến độ, chất lượng.

- Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, điều hành và quản lý tiến độ thi công của Công ty đã được hoàn thiện và tiến độ vượt bậc, góp phần quan trọng trong việc đảm bảo tiến độ và chất lượng các công trình.

- Chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc công tác an toàn, bảo hộ lao động; đảm bảo trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

- Triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9000:2008.

- Công tác lập hồ sơ quản lý chất lượng và hồ sơ thanh toán, phục vụ thu vốn còn chưa đáp ứng yêu cầu.

3.3 Công tác tổ chức, cán bộ và đào tạo

- Công ty hiện có 1.007 cán bộ công nhân viên, trong đó: 05 thạc sỹ, 256 cán bộ có trình độ đại học, 44 cán bộ trình độ trung cấp và cao đẳng. Hầu hết là các cán bộ trẻ, năng động.

- Công tác cán bộ được Đảng ủy, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đặc biệt quan tâm, thường xuyên tiến hành rà soát để đề bạt, bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ kịp thời nhằm phát huy năng lực và sở trường của cán bộ có năng lực. Công tác quy hoạch cán bộ cũng được chú trọng.

- Năm 2010, Công ty đào tạo được 162 lượt người với các nghiệp vụ về quản lý tài chính, truyền thông, Tổ chức nhân sự, quản lý quyết toán công trình, quản lý kỹ thuật thi công, an toàn...

3.4. Công tác đầu tư

- Trong năm 2010, với mục tiêu xây dựng và phát triển PVC - ME trở thành đơn vị đi tiên phong trong lĩnh vực thi công trên thềm lục địa khu vực biển gần bờ, được sự chỉ đạo của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, PVC-ME đã đầu tư thiết bị

"Sàn tự nâng Jack-up" tự nâng, hạ trên biển với mức tổng đầu tư 5 triệu USD, có thể thi công trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt (sóng to, gió lớn) để kịp thời đẩy nhanh tiến độ thi công hạng mục Cảng than Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2, sau đó sẽ triển khai thi công cảng than Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch, tiến tới chiếm lĩnh thị phần thi công cảng biển tại Việt Nam.

- Trong lĩnh vực thi công và xử lý nền móng công trình, năm 2010 đã đầu tư thêm 02 máy khoan đá Bauer BG28. Lĩnh vực gia công cơ khí Công ty đã đầu tư Nhà máy gia công Cơ khí và bảo dưỡng thiết bị tại khu Công nghiệp Hòa Mạc - tỉnh Hà Nam, các xưởng gia công cơ khí phục vụ thi công các dự án: PVTEX - Hải Phòng, Ethanol – Phú Thọ.

- Cải tạo 02 máy đóng cọc đưa vào thi công tại công trình Ethanol Phú Thọ và Xi măng Dầu khí 12/9.

- Đầu tư 01 trạm trộn bê tông tại Lại Yên đã đi vào hoạt động ổn định.

- Năm 2010, trên cơ sở mở rộng hợp tác và cùng nhau phát triển, PVC-ME đã thực hiện góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp khác với tổng giá trị đầu tư là 58,99 tỷ đồng, cụ thể:

- + Đầu tư 17,26 tỷ đồng thành lập Công ty con (PVC-ME1).
- + Góp 15 tỷ đồng vào Công ty Cổ phần Bê tông dự ứng lực PVC- FECON.
- + Góp 15,13 tỷ đồng bằng thiết bị vào Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí PVC-Trường Sơn.
- + Góp 11,6 tỷ đồng bằng thiết bị vào Công ty Cổ phần đầu tư Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc.

3.5 Công tác đấu thầu và hợp đồng

- Năm 2010, Công ty đã ký kết 14 Hợp đồng kinh tế với Chủ đầu tư và Ban điều hành với tổng giá trị là 1.228 tỷ đồng, trong đó gồm các hợp đồng lớn như: Công trình Nhiệt điện Vũng Áng 1, Nhà máy xơ sợi tổng hợp Polyester Đình Vũ Hải Phòng, Nhà máy sản xuất Ethanol nhiên liệu khu vực phía Bắc,.. và một số dự án ngoài ngành dầu khí như: Tổ hợp kinh doanh phát triển công nghệ Mitec, Công trình Văn phú Hà Đông,..

- Thực hiện quy chế quản lý hợp đồng kinh tế phù hợp với tình hình thực tế. Xây dựng đơn giá giao khoán nội bộ cho từng công trình đảm bảo tính chủ động cho các Ban chỉ huy và các Đội thi công, đồng thời quản lý chặt chẽ chi phí thi công.

- Tăng cường và chú trọng công tác Hợp đồng kinh tế để quản lý giá, đặc biệt là các hợp đồng mua bán vật tư đầu vào các công trình.

3.6 Công tác quản lý xe máy, thiết bị

- Công tác xe máy, thiết bị được quản lý và giao khoán chi phí đến từng Ban chỉ huy, đội trực thuộc, gắn trách nhiệm sử dụng cũng như tăng tính chủ động trong tìm kiếm việc, cho thuê xe máy, thiết bị để nâng cao năng suất hiệu quả sử dụng.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ công tác nhập xuất vật tư, phụ tùng thay thế về chất lượng và số lượng.

- Có kế hoạch cung ứng vật tư, phụ tùng thay thế, nhiên liệu chính thường xuyên đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất kinh doanh.

3.7 Công tác Tài chính và hạch toán kinh doanh

- Thực hiện tốt công tác thu xếp vốn, đáp ứng kịp thời cho hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty.

- Trong công tác lập báo cáo, luân chuyển chứng từ, Công ty đã ban hành các quy chế, quy định chặt chẽ về quản lý tài chính, quản lý công nợ, các quy định về lập, luân chuyển chứng từ, thanh toán và thanh toán hoàn tạm ứng,... theo đúng các quy định của Tổng công ty và pháp luật hiện hành. Công tác lập và gửi báo cáo đáp ứng được các yêu cầu của Tổng công ty và quy định của Nhà nước.

- Đã hoàn thành góp vốn điều lệ 200 tỷ đồng và phát hành thành công tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng theo hình thức phát hành riêng lẻ.

- Thực hiện tốt việc kê khai, khấu trừ, hoàn thuế.

- Công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ còn gặp nhiều khó khăn, nguyên nhân do tính chất của công tác thi công gia công cơ khí, lắp máy, san nền ... là lượng vật tư dự trữ lớn, chi phí biện pháp cao trong khi Chủ đầu tư nghiệm thu theo điểm dừng kỹ thuật hoặc sản phẩm xây lắp hoàn thành dẫn đến giá trị dở dang lớn.

3.8 Công tác đảm bảo việc làm, công tác an sinh xã hội

- Công ty đã đảm bảo việc làm ổn định cho hơn 1.000 CBCNV, với thu nhập bình quân trên 7,88 triệu đồng/người tháng, thực hiện tốt chế độ chính sách đối với CBCNV.

- Cùng với các hoạt động sản xuất kinh doanh, trong năm 2010 PVC-ME đã quan tâm đến công tác từ thiện, đảm bảo an sinh xã hội. Với một mục tiêu: “Chung tay vì cuộc sống tốt đẹp hơn”, Công ty đã tổ chức quyên góp ủng hộ các quỹ an sinh xã hội 1,51 tỷ đồng. Trong đó ủng hộ UBND xã Hùng Sơn - Thái Nguyên 500 triệu đồng, ủng hộ quỹ an sinh “Vì người lao động dầu khí”, góp phần xoá đói, giảm nghèo cho nhiều hộ gia đình gặp khó khăn cũng như xây dựng các công trình xã hội phục vụ cho các đối tượng thuộc diện chính sách theo chương trình của Tổng công ty với số tiền là 575 triệu đồng, ủng hộ tu bổ di tích lịch sử Ngã Ba Đồng Lộc 335 triệu đồng.

- Công ty cũng đã thực hiện tốt việc chăm lo đời sống cho CBCNV Công ty nhân dịp Tết Nguyên đán; kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước và nhân dịp Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đón nhận Huân chương Sao vàng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

4.1. Về tổ chức và quản lý

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty từ các Phòng đến các Ban chỉ huy, Đội trực thuộc theo hướng chuyên nghiệp. Cải tiến lề lối làm việc, xây dựng văn hóa

PVC-ME văn minh, hiện đại. Thực hành tiết kiệm chi phí, chống lãng phí trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Tăng cường công tác phân cấp và nâng cao trách nhiệm của các Chỉ huy trưởng và Đội trưởng công trình, đồng thời thực hiện tốt công tác giám sát của Công ty.

- Chuyển đổi Công ty TNHH 1TV Cơ khí PVC-ME1 và Trạm trộn bê tông Lại Yên sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

- Thành lập Trung tâm kinh doanh kim khí để phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9000:2008. Triển khai hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn lao động theo tiêu chuẩn OSAH.

4.2. Về đào tạo và phát triển nguồn lực

- Triển khai thực hiện tốt công tác tuyển dụng và đào tạo phát triển nhân lực đáp ứng với thực tế SXKD từ bộ máy điều hành đến các Ban chỉ huy công trường, tổ đội sản xuất; Tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp, tăng cường đào tạo tại chỗ cho cán bộ và công nhân kỹ thuật mới.

- Tăng cường quy hoạch cán bộ trẻ có năng lực, nhiệt tình công tác. Thực hiện điều chuyển và luân chuyển cán bộ thường xuyên để phát huy năng lực, sở trường công tác.

- Có chính sách để thu hút các cán bộ quản lý giỏi, cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề có kinh nghiệm và chuyên môn cao.

4.3. Về công tác đầu tư

- Tập trung quản lý và khai thác hiệu quả các thiết bị thi công đã đầu tư.

- Ưu tiên đầu tư các thiết bị thi công chuyên dụng trong lĩnh vực khoan cọc nhồi, gia công cơ khí và lắp máy, thi công trên biển trong phạm vi gần bờ.

- Nghiên cứu kỹ để triển khai các dự án bất động sản phù hợp với năng lực tài chính của Công ty.

4.4. Về công tác kinh tế - tài chính

- Huy động và sử dụng tối ưu các nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

- Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, tăng cường công tác hạch toán kinh doanh, xây dựng và ban hành các định mức đơn giá nội bộ nhằm quản lý chặt chẽ chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD.

4.5. Về kỹ thuật và khoa học công nghệ

- Áp dụng hiệu quả Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Tăng cường cập nhật, ứng dụng các công nghệ quản lý dự án, quản lý sản xuất và các công nghệ thi công tiên tiến trên thế giới.

- Ứng dụng phần mềm quản lý vào các lĩnh vực: Quản lý tiến độ, quản lý kế hoạch; nâng cấp phần mềm quản lý tài chính và các phần mềm hỗ trợ khác.

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2010; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; cho kỳ hoạt động từ ngày 20/11/2009 đến ngày 31/12/2010 đã được kiểm toán. *(Có báo cáo tài chính chi tiết gửi kèm theo).*

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**
- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thông tin trình bày trên báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Giám đốc, cũng như cách trình bày tổng quát của các báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ hoạt động từ ngày 20 tháng 11 năm 2009 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2010, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

2. Kiểm toán nội bộ

- Ý kiến kiểm toán nội bộ : Nhất trí với bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2010, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho cho kỳ hoạt động từ ngày 20 tháng 11 năm 2009 (ngày thành lập) đến ngày 31 tháng 12 năm 2010 và thuyết minh báo cáo tài chính.

VI. Các công ty có liên quan

- Công ty con: Công ty TNHH 1TV PVC-ME1 (Công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ của Công ty PVC-ME1)

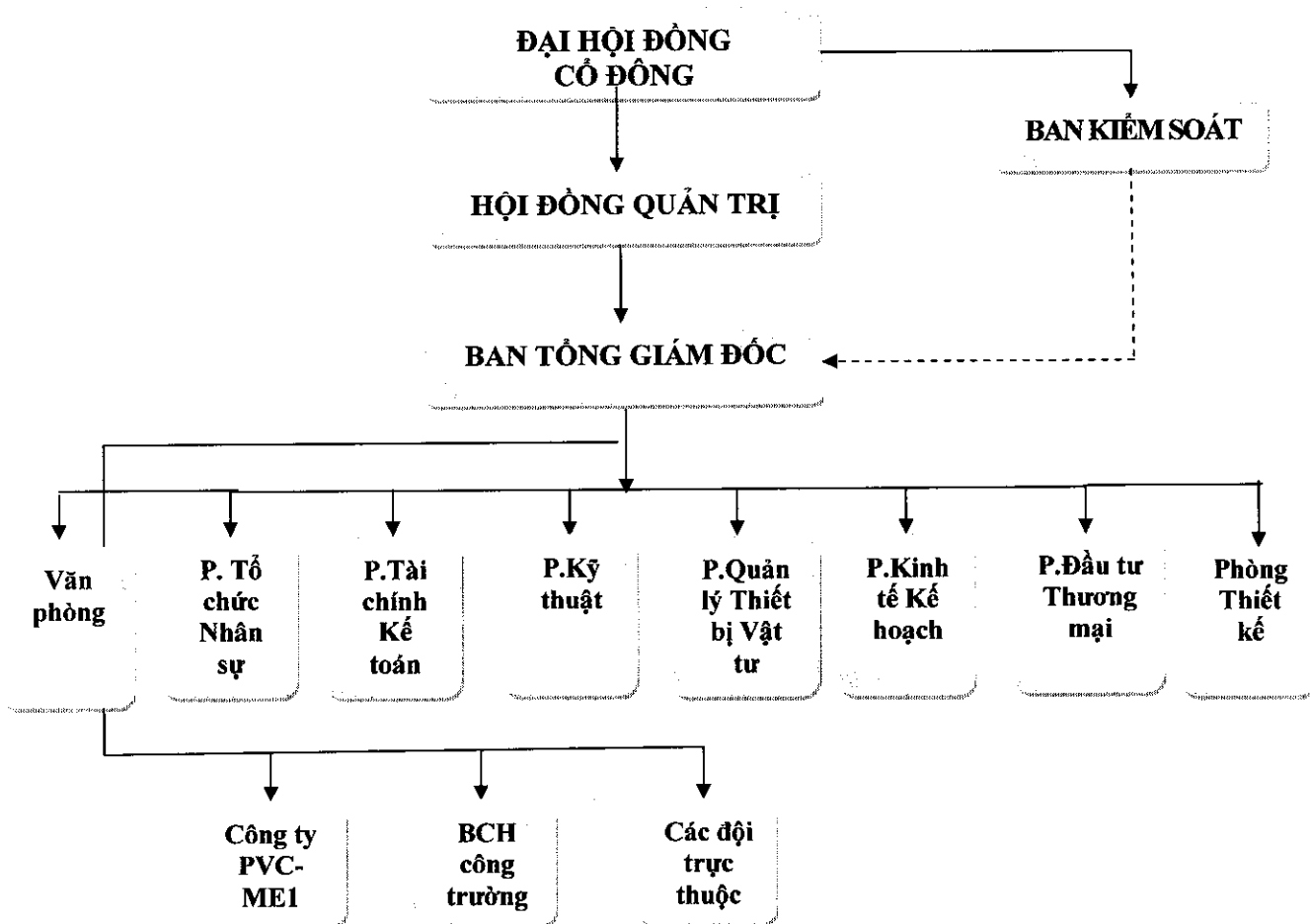
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty khác nắm giữ:
Không có

- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

TT	Tên công ty	Số vốn góp	Tỷ lệ nắm giữ
1	Công ty CP Bê tông dự ứng lực PVC-Fecon	15.000.000.000	10%
2	Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Kinh Bắc	11.663.545.967	10%

VII. Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

2.1. Tổng giám đốc: Trịnh Văn Thảo

Họ và tên: **Trịnh Văn Thảo**

CMND số: 186233894

Ngày cấp: 1/7/2008

Nơi cấp: CA Nghệ An

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh : 08 tháng 9 năm 1969

Nơi sinh: Nam Định

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Yên Mỹ - Ý Yên - Nam Định

Địa chỉ thường trú: 8B- N2- TT5, Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, Hoàng Mai, Hà nội

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 04.37951861

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

- Từ T4/1993-7/1994 : CB kỹ thuật Đội Xây lắp 2- Công ty Xây dựng Thủy Lợi 27
- Từ T5/1996- T10/1998 : Cán bộ kỹ thuật, chủ nhiệm công trình Xí nghiệp Xây lắp 101-Công ty Xây dựng số 1 Nghệ An
- Từ T11/1998-5/2003 : Phó giám đốc Xí nghiệp 1 - Công ty Xây dựng số 1 Nghệ An
- Từ T10/2003- 5/2005 : Giám đốc Xí nghiệp Công ty Xây dựng số 1 Nghệ An
- Từ T6/2005-9/2007 : Giám đốc Xí nghiệp 7 Công ty Xây dựng số 1 Nghệ An
- Từ T10/2007-1/2008 : Phó Tổng giám đốc, uỷ viên BCH Đảng bộ Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An
- Từ T2/2008-3/2009 : Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Nghệ An
- Từ T4/2009-10/2009 : Bí thư chi bộ, Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Nghệ An.
- Từ T12/2009- nay : Uỷ viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Thi công cơ giới và lắp máy Dầu khí

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có

Số cổ phần sở hữu của bản thân : 10.000 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): không nợ

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác (nếu có)

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch (nếu có): không có

Những người có liên quan : Không

2.2 Phó Tổng giám đốc: Trần Xuân Tình

Họ và tên: **Trần Xuân Tình**

CMND số: 012902788

Ngày cấp: 27/7/2006

Nơi cấp: CA Hà Nội

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 14 tháng 1 năm 1975

Nơi sinh:

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hải Phú - Hải Hậu - Nam Định

Địa chỉ thường trú: Thanh Lương - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ 10/1997 đến 04/1999 : Chuyên viên phòng Tổng hợp - VP Bộ xây dựng
- Từ 05/1999 đến 11/2003 : Chuyên viên Vụ kế hoạch thống kê - Bộ xây dựng
- Từ 12/2003 đến 10/2004 : Trợ lý TGD Công ty Xây dựng Bạch Đằng
- Từ 11/2004 đến 10/2008 : Trưởng phòng Đầu tư Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng
- Từ 10/2008 đến 10/2009 : Phó ban Tổ chức nhân sự, Phó Ban thư ký Pháp chế, Trưởng ban - Trợ lý TGD Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam
- Từ 10/2009 đến 11/2009 : Phó Ban kinh tế đấu thầu Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam
- Từ 12/2009 đến nay : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thi công cơ giới và lắp máy Dầu khí

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có

Số cổ phần sở hữu của bản thân: không có

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): không có

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác (nếu có): không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch (nếu có): không có

Những người có liên quan : Không

2.3. Phó Tổng giám đốc: Phùng Quốc Ái

Họ và tên: **Phùng Quốc Ái**

CMND số: 011426820 Ngày cấp: 20/5/2003 Nơi cấp: CA Hà Nội

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 24 tháng 12 năm 1970

Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Nguyễn Bình Khiêm - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Hộ khẩu thường trú: Số 12, ngõ 90 đường Bưởi, phường Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Số 18 lô 2A, KĐT Trung Yên, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Kỹ sư kinh tế xây dựng

Quá trình công tác:

- Từ 1992 đến 1995 : Cán bộ kỹ thuật - Công ty Công trình giao thông 288
- Từ 1995 đến 1998 : Phó phòng kinh tế kế hoạch - Công ty Công trình giao thông 288
- Từ 1998 đến 2006 : Phó Giám đốc chi nhánh - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 Xí nghiệp xử lý nền móng và Xây dựng.
- Từ 02/2007 đến 12/2007 : Giám đốc chi nhánh - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam
- Từ 01/2008 đến 11/2008 : Trưởng Ban chuẩn bị Đầu tư và Xây dựng - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam
- Từ 11/2008 đến 05/2009 : Phó trưởng Ban Đầu tư phát triển - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam
- Từ 06/2009 đến 12/2009 : Phó trưởng Ban Xây dựng - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam
- Từ 12/2009 đến nay : Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Thi công cơ giới và lắp máy Dầu khí

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có

Số cổ phần sở hữu của bản thân: 80.000 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): không có

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch (nếu có): không có

Những người có liên quan: Không

3.4. Phó Tổng giám đốc: Hồ Thanh Lâm

- 16 -

Họ và tên: **Hồ Thanh Lâm**

CMND số: 100420144 Ngày cấp: 15/4/2004 Nơi cấp: CA Quảng Ninh

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 10 tháng 11 năm 1960

Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Bình Long - Bình Sơn - Quảng Ngãi

Địa chỉ thường trú: Láng Hạ - Đống Đa - Hà Nội

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ chế tạo máy

Quá trình công tác:

- Từ 04/1976 đến 06/1982 : Bộ đội E733 - F315 QK5
- Từ 07/1982 đến 01/1985 : Học tại trường Công nhân kỹ thuật Cẩm Phả
- Từ 02/1985 đến 07/1988 : Công nhân cơ khí TT Cẩm Phả
- Từ 08/1988 đến 08/1990 : Lao động tại CH Liên Bang Đức
- Từ 09/1990 đến 06/1996 : Công nhân cơ khí TT Cẩm Phả
- Từ 7/1996- 4/2003 : Cán bộ phòng Cơ Năng - Công ty Cơ khí Trung tâm Cẩm Phả - Quảng Ninh;
- Từ 5/2003-9/2004 : Phó quản đốc phân xưởng Vận tải - Công ty Cơ khí Trung tâm Cẩm Phả - TKV;
- Từ 10/2004- 8/2006 : Phó phòng An toàn Công ty Cơ khí Trung tâm Cẩm phả - TKV;
- Từ 8/2006 – 5/2009 : Phó phòng KCS Công ty cổ phần Chế tạo máy- TKV;
- Từ 05/2009 đến 09/2009 : Phó Ban thiết bị cơ giới - Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt nam
- Từ 09/2009 đến 12/2009 : Phó giám đốc Chi nhánh Thi công cơ giới Dầu khí
- Từ 12/2009 đến nay : Phó Tổng giám đốc Công ty CP Thi công cơ giới và lắp máy Dầu khí

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có

Số cổ phần sở hữu của bản thân: 15.000 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): không có

Hành vi vi phạm pháp luật (*nếu có*): không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác (*nếu có*): không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch (*nếu có*): không có

Những người có liên quan: Không

3.5. Phó Tổng giám đốc : Trần Duy Hiệp

Họ và tên: **Trần Duy Hiệp**

CMND số: 161816605 Ngày cấp: 22/7/1994 Nơi cấp: CA Nam Hà

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 25 tháng 11 năm 1961

Nơi sinh: Nam Định

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Trần Hưng Đạo - Nam Định

Địa chỉ thường trú: 8/116/4, ngõ Trại Cá, Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ công nghệ chế tạo máy

Quá trình công tác:

- Từ 4/1983 đến 07/1984 : Nhân viên Tổng công ty Thủy Điện Sông Đà

- Từ 8/1984 đến 02/2006 : Giảng Viên chính - Phó trưởng khoa cơ khí - Trường Sư phạm Kỹ thuật II Nam Định

- Từ 02/2006 đến 01/2008 : Trưởng phòng Tổ chức - Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Nam Định

- Từ 02/2008 đến 8/2008 : Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần PSD

- Từ 09/2008 đến 03/2009 : Phó Tổng Giám đốc - Công ty TNHH 1TV Thi công cơ giới Dầu khí

- Từ 03/2009 đến 12/2009 : Phó Giám đốc - Chi nhánh thi công cơ giới Dầu khí

- Từ 12/2009 đến nay : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thi công cơ giới và lắp máy Dầu khí

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

Số cổ phần sở hữu của bản thân: 50.000 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty (*nếu có*): không có

Hành vi vi phạm pháp luật (*nếu có*): không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác (*nếu có*): không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch (*nếu có*): không có

3.6. Phó Tổng giám đốc : Nguyễn Tất Thắng

Họ và tên: Nguyễn Tất Thắng

CMND số: 111360164 Ngày cấp: 17/01/2008 Nơi cấp: Hà Nội

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 11 tháng 11 năm 1965

Nơi sinh: Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Quỳnh Hồng - Quỳnh Phụ - Thái Bình

Địa chỉ thường trú: ngách 646/35/3 đường Âu Cơ, Tây Hồ, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Quá trình công tác:

- Từ 08/1985 đến 9/1985 : Công nhân Công ty Cung ứng vật tư - Tổng Công ty thủy điện Sông Đà

- Từ 09/1985 đến 12/2003 : Cán bộ kỹ thuật Công ty Cung ứng vật tư - Tổng Công ty thủy điện Sông Đà

- Từ 1/2004 đến 9/2007 : Phó giám đốc xí nghiệp xây dựng Sông Đà 809

- Từ 09/2007 đến 1/2008 : Giám đốc xí nghiệp Sông Đà 809 - Công ty cổ phần Sông Đà 8

- Từ 01/2008 đến 08/2009 : Giám đốc chi nhánh Sông Đà 809 - Công ty cổ phần Sông Đà 8

- Từ 09/2009 đến 11/2009 : Chỉ huy trưởng công trình nhà máy lọc dầu Nghi Sơn- Phó giám đốc chi nhánh Thi công cơ giới Dầu khí

- Từ 12/2009 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Thi công Cơ giới và Lắp máy dầu khí

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có

Số cổ phần sở hữu của bản thân: 32.000 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): không có

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác (nếu có): không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch (nếu có): không có

Những người có liên quan : Không có

- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc được thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty

- Số lượng cán bộ, nhân viên :463 người

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị: ngày 28/7/2010 ông Phùng Quốc Ái được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị thay ông Đỗ Đình Thu.

- Thay đổi thành viên Ban kiểm soát: Ngày 24/3/2011 ông Nguyễn Khắc Toàn được bầu bổ sung vào thành viên Ban kiểm soát thay ông Bùi Anh Tuấn

VIII. Thông tin cổ đông góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Hoạt động	Ghi chú
1	Vũ Duy Thành	Chủ tịch	Chuyên trách	
2	Vũ Đình Dũng	Phó chủ tịch	Chuyên trách	
3	Trịnh Văn Thảo	Thành viên	Kiểm nhiệm	
4	Phạm Việt Khoa	Thành viên	Kiểm nhiệm	
5	Phùng Quốc Ái	Thành viên	Kiểm nhiệm	

2. Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Hoạt động	Ghi chú
1	Đỗ Thị Anh Thu	Trưởng ban	Chuyên trách	
2	Lý Hải Nam	Thành viên	Kiểm nhiệm	
3	Nguyễn Khắc Toàn	Thành viên	Kiểm nhiệm	

- Hoạt động của HĐQT: HĐQT họp định kỳ 1lần /Quý để xử lý các công việc phát sinh trong quý và triển khai kế hoạch trong Quý tiếp theo. Tùy theo tình hình hoạt động của Công ty, HĐQT có thể triệu tập cuộc họp bất thường trong trường cần thiết. HĐQT họp ra nghị quyết bằng văn bản theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Thành viên HĐQT chuyên trách là những người được phân công những công việc, trực tiếp hàng ngày nắm bắt hoạt động của Công ty để định hướng quản trị phù hợp và kịp thời.

- Hoạt động của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát gồm 3 thành viên với nhiệm kỳ là 05 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: HĐQT tiếp tục tăng cường bám sát các quy chế, quy định của pháp luật và Công ty ban hành nhằm thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao. Tập trung hoàn thiện các quy định về công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD của Công ty để Ban lãnh đạo công ty có

quyết định kịp thời phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty trong từng giai đoạn phát triển cụ thể.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được thực hiện theo quy chế quy định của Tổng công ty và Công ty.

- Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 100% thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc đều có trình độ từ Đại học trở lên và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lãnh đạo và quản lý kinh tế.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT (so với thời điểm lập BCTC năm trước)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng số cổ phần	Tổng mệnh giá	Tỷ lệ (%)
1	Vũ Duy Thành	Chủ tịch	10.000	100.000.000	0,02%
2	Vũ Đình Dũng	Phó chủ tịch	60.000	600.000.000	0,12%
3	Trịnh Văn Thảo	Thành viên	10.000	100.000.000	0,02%
4	Phạm Việt Khoa (*)	Thành viên	700.000	7.000.000.000	1,4%
5	Phùng Quốc Ái	Thành viên	80.000	800.000.000	0,16%

* Ông Phạm Việt Khoa đại diện cho phần vốn góp của Công ty CP Kỹ thuật nền móng và công trình ngầm Fecon

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: **không có**

- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: **không có**

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn

2.1. Cổ đông góp vốn Nhà nước: không có

2.2. Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn góp vốn:

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Nghành nghề chính	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	tầng 25, toà nhà CEO, lô HH2-1, KĐT Mễ Trì Hạ, Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà nội	Xây lắp các công trình công nghiệp và dân dụng,...	20.000.000	40%
2	Công ty CP kỹ thuật nền móng và công trình ngầm Fecon	tầng 15, toà nhà CEO, Số 15 Phạm Hùng, từ Liêm, Hà nội	Thi công nền móng các công trình,...	700.000	1,4%
3	Ngân hàng TMCP Đại Dương	Số 199, Nguyễn Lương Bằng, Hải	Kinh doanh tiền tệ, huy động vốn	10.000.000	20%

		Dương	để cho vay,...		
4	Công ty CP Chứng khoán Đại Dương	Số 4 Láng Hạ, Ba Đình, Hà nội	Tư vấn, tư doanh, bảo lãnh phát hành chứng khoán,...	4.816.086	9,63%

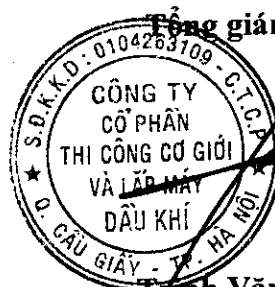
2.3. Cổ đông sáng lập

- Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập:

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Nghành nghề kinh doanh	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	Tầng 25, toà nhà CEO, Số 15 Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội	Thi công xây lắp các công trình công nghiệp và dân dụng,...	20.000.000	40%
2	Công ty CP kỹ thuật nền móng và công trình ngầm Fecon	Tầng 15, toà nhà CEO, Số 15 Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội	Thi công nền móng các công trình	700.000	1,4%
3	Ông Phùng Quốc Ái	Số 18 lô 2A KĐT Trung Yên, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội		80.000	0,16%

2.4. Cổ đông góp vốn nước ngoài : không có

Người đại diện theo pháp luật của Công ty



Trịnh Văn Thảo